

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HSST
Ngày: 12/3/2024.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Hồng Lưu

2/ Bà Lê Thị Xuân Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giai Thoại – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thư - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Võ Văn H - sinh ngày 15/02/1995.

- Giới tính: nam;

- Quê quán: Xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

- Nơi thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

- Nơi ở hiện nay: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

- Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Trình độ học vấn: 6/12; Số căn cước công dân: 092095011488, nơi cấp: Cục C, Bộ C1;

- Tiền án: Vào năm 2022 trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xử 01 năm tù (chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích).

- Tiền sự: không;

- Họ và tên vợ: Lê Thị Q, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Con: 04 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1993.

- Họ và tên cha: Võ Văn H1, sinh năm 1966 (còn sống); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1964 (còn sống).

- Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện C, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại tòa

- Người bị hại:

Anh Võ Văn T, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Văn N, sinh năm 1966 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ 2/ Trương Minh Đ, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 14/12/2023 Võ Văn H đi bộ từ nhà sang nhà anh Võ Văn T thuộc ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. Do nhà không có người và cửa mở nên H đi vào trong thấy trên đầu tủ bằng nhựa có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A50S, H đã lấy chiếc điện thoại trên và cất vào người, sau đó H đi bộ đến cầu T thì gặp ông Nguyễn Văn N làm nghề chạy xe ôm, H thuê ông N chở mình đến cửa hàng Đ1 thuộc ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ, H đã bán cho anh Trương Minh Đ chiếc điện thoại vừa lấy trộm tại nhà của anh T với số tiền 500.000 đồng, H giữ lại sim điện thoại và ốp lưng điện thoại và vứt bỏ trên đường về. Số tiền bán điện thoại H mua cá và bộ quần áo hết 250.000 đồng. Về phía anh T sau khi phát hiện điện thoại di động của mình bị mất nên trình báo công an do nghi ngờ H lấy. Công an tiến hành mời H về làm việc thì H thừa nhận hành vi lấy trộm điện thoại của anh T. H giao nộp số tiền 250.000 đồng, 01 cái áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 quần Jean dài màu xanh trên thắt lưng có chữ VG.

Tại kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 19/12/2023 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A50S trị giá 800.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C đã trả lại cho anh T 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A50S. Trả lại cho anh Trương Minh Đ số tiền 250.000 đồng.

Đối với 01 cái áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 quần Jean dài màu xanh trên thắt lưng có chữ VG hiện đang tạm giữ chờ xử lý.

Bị cáo có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án xử 01 năm tù vào năm 2022, chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích.

Về nhân thân: Vào ngày 19/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chấp hành xong vào ngày 26/7/2021.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSCĐ ngày 21 tháng 02 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị như sau:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về Điều luật áp dụng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 cái áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 quần Jean dài màu xanh trên thắt lưng có chữ VG.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại điện thoại nên không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Tòa án không xem xét. Đối với Trương Minh Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 250.000 đồng, bị cáo thống nhất nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Võ Văn H: Đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo biết ăn ăn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử tạo điều kiện để bị cáo làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trương Minh Đ và người làm chứng được Tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Xét sự vắng mặt của các đương sự không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo, nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mô tả. Lời khai nhận của bị cáo

phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ 09 giờ ngày 14/12/2023 bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A50S của anh Võ Văn T thuộc ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ. Hành vi lấy trộm tài sản của bị cáo đã được anh T phát hiện và trình báo Công an, tại Cơ quan công an bị cáo thừa nhận hành vi trộm điện thoại như anh T trình báo. Tài sản mà bị cáo lấy trộm qua định giá có giá trị là 800.000 đồng nhưng bị cáo đang có tiền án về trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nên hành vi trộm cắp tài sản của H lần này đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét bị cáo là người khỏe mạnh, đang trong độ tuổi lao động nên có đủ khả năng để tìm kiếm việc làm chính đáng tạo thu nhập cho bản thân và gia đình. Nhưng bị cáo chạy lười lao động, để có tiền tiêu xài bị cáo đã lên kế hoạch đi trộm tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo từng bị Tòa án xử tù giam về tội trộm cắp tài sản vào năm 2022, chấp hành xong hình phạt đang trong thời gian thử thách lại tiếp tục trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải xử lý nghiêm, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Trên cơ sở đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ truy tố bị cáo với tội danh trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét vật chứng là 01 cái áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 quần Jean dài màu xanh trên thắt lưng có chữ VG của bị cáo do hành vi phạm tội mà có, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Ghi nhận việc xử lý vật chứng của Công an huyện C về việc trả lại cho bị hại 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A; Trả cho anh Trương Minh Đ tiền Việt Nam 250.000 đồng.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trương Minh Đ đã dùng số tiền 500.000 đồng để mua điện thoại mà H đã lấy trộm của anh T, anh Đ đã nhận số tiền 250.000 đồng do bị cáo giao nộp. Nay anh Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 250.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Đ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố :

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về điều luật áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.
3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Văn H 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2023.
4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu Tịch thu tiêu hủy 01 cái áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 quần Jean dài màu xanh trên thắt lưng có chữ VG.

Ghi nhận phần xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, thành phố Cần Thơ về việc trả lại cho anh Võ Văn T 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A50S; Trả cho anh Trương Minh Đ tiền Việt Nam 250.000 đồng.

5. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh Trương Minh Đ số tiền 250.000 đồng.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tiếp theo của tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trương Minh Đ vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TPCT;
- VKSND TPCT;
- Sở Tư pháp TPCT;
- Phòng hồ sơ – Công an TPCT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- CQĐT Công an huyện Cờ Đỏ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Đăng Khoa